TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/ HS-ST
Ngày: 04/8/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN,TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm.

2. Ông Trần Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc H - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Trung H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp Tây B, xã Thoại G, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H, sinh năm 1968 và bà Phan Hồng N, sinh năm 1969; bị cáo có hai anh em, bị cáo là người thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp Hòa T, xã Định T, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Bà Phan Thị G, sinh năm 1950. Nơi cư trú: ấp Hòa T, xã Định T, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp Tây S, thị trấn Núi S, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Bà Phan Hồng B, sinh năm 1969. Nơi cư trú: ấp Tây B, xã Thoại G, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 16/12/2019, sau khi uống rượu bị cáo Bùi Trung H đi về ngang nhà bà Phan Thị G tại ấp Hòa T, xã Định T, huyện Thoại Sơn thấy xe đạp màu đỏ dựng cặp lề đường, không người trông coi, bị cáo đến lấy trộm xe đạp đi được khoảng 50m, bị cáo phát hiện xe môtô biển số 69F3-2253 và trong cốp xe có 600.000 đồng của ông Trần Ngọc H đang dựng trước hàng rào cặp lộ nhựa, có sẵn chìa khóa trong xe nên bị cáo bỏ lại xe đạp rồi lấy xe môtô điều khiển về nhà của bị cáo tại ấp Tây B, xã Thoại G và điện thoại cho Trần Văn Đ biết vừa lấy trộm được xe mô tô thì Văn Đ kêu bị cáo đến gặp Hồ Ngọc Lắng để Lắng dẫn bị cáo đến tiệm mua bán xe môtô cũ của anh Nguyễn Hữu N cầm xe mô tô 69F3-2253 với giá 1.000.000 đồng. Sau đó bị cáo đóng lãi trước 50.000 đồng, số tiền còn lại cả ba mua ma túy sử dụng hết. Đến ngày 11/4/2020, H đến Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thoại Sơn đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- Xe đạp màu đỏ, bội trắng, yên nâu, trên sườn có dòng chữ “Hành trình cuộc sống”, “Nguyễn Thị Tuyết Nga Tặng”, “The Real Life Journey”;

- Xe môtô biển số 69F3-2253, Nn hiệu Woldvide.

Ngày 27/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn đã trao trả xe môtô biển số 69F3-2253 cho ông Trần Ngọc H và trả xe đạp cho bà Phan Thị G.

Tại Bản kết luận định giá trị tài sản số 39/KL-HĐ ngày 12/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, xác định: Xe mô tô Nn hiệu Woldvide, biển số 69F3-2253 trị giá 3.000.000 đồng. Bản kết luận định giá trị tài sản số 13/KL-HĐ ngày 11/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, xác định: Xe đạp màu đỏ, bội trắng, yên nâu, trên sườn có dòng chữ “Hành trình cuộc sống” trị giá 300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSTS ngày 23/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Bùi Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Trung H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo không tranh luận gì về điểm, khoản, Điều luật và hình phạt, bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Phan Thị G và ông Trần Ngọc H trình bày việc bị mất trộm tài sản như nội dung vụ án đã nêu. Hiện tại, ông H và bà G đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu N trình bày: Ngày 16/12/2019, anh nhận cầm xe môtô biển số 69F3-2253, với giá 1.000.000 đồng, lấy lãi trước 50.000 đồng. Anh không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có, anh đã giao nộp xe môtô trên cho Công an. Mẹ của bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 950.000 đồng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Hồng B trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo. Sau khi biết được sự việc bà đã thay bị cáo bồi thường cho anh N số tiền 950.000 đồng. Nay bà không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung H mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được gia đình bị cáo bồi thường nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm do vậy không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người bị hại đã nhận lại tài sản và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thư ờng đồng thời họ đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời

khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Trung H:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ xác định: Vào ngày 16/12/2019, sau khi uống rượu bị cáo Bùi Trung H đã lén lút lấy trộm xe đạp của chị Phan Thị G và xe môtô biển số 69F3-2253, trong cốp xe có 600.000 đồng của ông Trần Ngọc H bán để lấy tiền sử dụng ma túy. Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là 3.900.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Mọi tài sản hợp pháp của công dân đều được pháp luật bảo vệ, bất cứ ai có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân đều bị xử lý kịp thời, nghiêm minh.

Đứng trước Tòa, bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và cho xã hội, ngược lại do lười lao động, muốn có tiền tiêu mà không phải đổ mồ hôi công sức nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngày 16/12/2019, sau khi uống rượu bị cáo lấy trộm xe đạp của chị Phan Thị G xong lại tiếp tục trộm cắp xe môtô biển số 69F3-2253, trong cốp xe có 600.000 đồng của ông Trần Ngọc H. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa pH, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đây bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xử phạt tù về tội "Hiếp dâm" vừa xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất xem thường pháp luật, khó cải tạo, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Song khi lượng hình có xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động; sau khi phạm tội, bị cáo đã đến công an đầu thú và khai rõ hành vi phạm tội; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; sau khi

phạm tội bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Bị cáo Bùi Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Trung H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2020.

- Buộc bị cáo Bùi Trung H chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều